

Số: 09/2025/QĐST-DS

P, ngày 14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Trần Mỹ T**, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn: Bà **Lê Thị Bích N**, sinh năm 1985 và bà **Văng Thị K**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Bà Lê Thị Bích N và bà Văng Thị K có trách nhiệm trả cho bà Trần Mỹ T số vàng là 01 (một) lượng vàng 24K, loại 98% và số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) là dứt nợ.

Cách thức trả và thời gian thanh toán do các bên tự thỏa thuận nếu không thống nhất sẽ yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự giải quyết theo thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Nguyên đơn chịu ½ án phí là 6.907.500 đồng (Sáu triệu chín trăm lẻ bảy ngàn năm trăm đồng). Tuy nhiên, nguyên đơn là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Bị đơn bà Văng Thị K và bà Lê Thị Bích N chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm là 6.907.500 đồng (Sáu triệu chín trăm lẻ bảy ngàn năm trăm đồng).

Trong đó, bà K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.453.750 đồng (*Ba triệu bốn trăm năm mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng*). Tuy nhiên, bà K là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị đơn bà Lê Thị Bích N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.453.750 đồng (*Ba triệu bốn trăm năm mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng*), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND H. Phong Điền;
- THADS H. Phong Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hà